

BÁO CÁO

Kết quả tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã Cẩm Duệ do nhà nước đầu tư, quản lý

Thực hiện Công văn số 2914/STC-GCS ngày 05/05/2026 của Sở Tài chính tỉnh Hà Tĩnh về việc rà soát, báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản công;

Căn cứ Kế hoạch số: 1067/KH-UBND ngày 8/12/2025 của UBND xã Cẩm Duệ về việc thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn xã Cẩm Duệ thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số: 1054/QĐ-UBND ngày 17/12/2025 của UBND xã Cẩm Duệ về việc thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của xã Cẩm Duệ;

Ủy ban nhân dân xã Cẩm Duệ báo cáo kết quả Tổng kiểm kê tài sản như sau:

I. VIỆC TRIỂN KHAI TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG CỦA BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG, ĐỊA PHƯƠNG

- Tổ chức phổ biến, quán triệt mục đích, yêu cầu, nội dung, kế hoạch kiểm kê đến các bộ phận, cá nhân liên quan.
- Chuẩn bị các biểu mẫu kiểm kê theo quy định.
- Xác định đối tượng, phạm vi và phương pháp kiểm kê.
- Hoàn thành đúng thời hạn so với kế hoạch chung.
- Trực tiếp kiểm đếm tài sản tại trụ sở làm việc, nhà văn hóa thôn, hạ tầng giao thông, thủy lợi trên địa bàn

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ

1. Tổng hợp tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Đối tượng kiểm kê: UBND xã Cẩm Duệ
- Thông tin tài sản: Mẫu 01b-BC/TSCĐ, 02b-BC/HTĐB, 08b-BC/HTNS, 09c-BC/HTTL, 10b-BC/HTTMC, 18b-BC/HTVHTT
- Loại hình: Cơ quan hành chính Nhà nước.

- Về giá trị:

Số lượng: 588 tài sản, nguyên giá: 844.070.934.227 đồng, giá trị còn lại: 697.036.163.041 đồng.

2. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ: 33 tài sản, nguyên giá: 114.128.143.600 đồng, giá trị còn lại: 88.231.400.906 đồng;

- Tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi: 18 tài sản, nguyên giá: 47.054.376.616 đồng, giá trị còn lại: 13.204.839.215 đồng;

- Tài sản kết cấu hạ tầng thương mại (Chợ): 7 tài sản, nguyên giá: 48.316.695.600 đồng, giá trị còn lại: 45.023.747.707 đồng;

- Tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao, làng văn hóa-du lịch: 91 tài sản, nguyên giá: 195.437.239.000 đồng, giá trị còn lại: 171.340.273.850 đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG THÔNG QUA VIỆC THỰC HIỆN TỔNG KIỂM KÊ

1. Kết quả đã đạt được

- Về công tác chỉ đạo và tiến độ:

+ UBND xã đã hoàn thành 100% việc kiểm kê tài sản công và tài sản kết cấu hạ tầng trên địa bàn xã Cẩm Duệ theo đúng tiến độ, thực hiện nghiêm túc, đảm bảo tính thống nhất trong phương pháp kiểm kê tại tất cả các bộ phận.

- Về số liệu kiểm kê cụ thể:

+ Tài sản tại đơn vị: Đã xác định giá trị và phân loại chính xác 435 tài sản công với tổng nguyên giá hơn 414 tỷ đồng.

+ Tài sản kết cấu hạ tầng: Hoàn thành kiểm kê toàn diện 149 tài sản hạ tầng thiết yếu (Giao thông, Cấp nước, Thủy lợi, Văn hóa - Thể thao) với tổng nguyên giá lên tới hơn 404 tỷ đồng.

+ Xác định được giá trị còn lại thực tế của các khối tài sản (khoảng hơn 697 tỷ đồng) để phục vụ công tác lập kế hoạch bảo trì, nâng cấp và quản lý vốn Nhà nước.

- Về công tác quản lý thông tin:

+ Cập nhật đầy đủ thông tin tài sản vào các biểu mẫu quy định (Mẫu 01b-BC/TSCĐ, 02b-BC/HTĐB, 08b-BC/HTNS, 09c-BC/HTTL, 10b-BC/HTTMC, 18b-BC/HTVHTT), tạo tiền đề cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa sau này.

+ Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc giữ gìn và sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn.

2. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

a) Khó khăn, vướng mắc:

- Đồng bộ hóa dữ liệu: Quá trình nhập liệu trên Phần mềm Tổng kiểm kê thường xuyên gặp lỗi logic hoặc sai sót thông tin.

- Pháp lý hồ sơ: Nhiều tài sản tiếp nhận từ đơn vị cũ bị thiếu hồ sơ pháp lý, như các công trình nhà văn hóa thôn, trường hoặc hạ tầng kết cấu do chưa được bàn giao cụ thể trên thực địa.

- Về hồ sơ, chứng từ: Một số tài sản kết cấu hạ tầng (như đường giao thông nông thôn và công trình thủy lợi, văn hóa, các điểm trường,...) được đầu tư từ nhiều năm trước, qua nhiều thời kỳ quản lý nên hồ sơ gốc, biên bản bàn giao, quyết toán bị thất lạc hoặc không đầy đủ. Điều này gây khó khăn lớn trong việc xác định chính xác nguyên giá và thời gian bắt đầu sử dụng.

- Về hiện trạng tài sản: Một số lượng lớn tài sản đã hết giá trị hao mòn trên sổ sách (giá trị còn lại bằng 0) nhưng thực tế vẫn đang phục vụ hoạt động của cộng đồng, dẫn đến lúng túng trong việc phân loại để tiếp tục quản lý hay làm thủ tục thanh lý.

- Về công tác định giá: Việc xác định giá trị còn lại của các tài sản hạ tầng đặc thù (như hệ thống cấp nước sạch, kênh mương thủy lợi) gặp khó khăn do thiếu hướng dẫn chi tiết đối với các công trình đã qua sửa chữa, nâng cấp nhiều lần từ nhiều nguồn vốn khác nhau.

b) Nguyên nhân:

- Nguyên nhân khách quan:

+ Khối lượng công việc nhiều: Diện tích tự nhiên và dân số tăng gấp nhiều lần sau khi sáp nhập 3 xã cũ (xã Cẩm Mỹ, xã Cẩm Duệ, xã Cẩm Thạch).

+ Hệ thống quy định về quản lý tài sản công (đặc biệt là tài sản kết cấu hạ tầng) có sự thay đổi, bổ sung thường xuyên, khiến việc cập nhật thông tin tại cấp xã đôi lúc chưa kịp thời.

+ Nhân sự kiêm nhiệm: Cán bộ, công chức phải phụ trách nhiều lĩnh vực mới sau sáp nhập, dẫn đến lúng túng trong thao tác nghiệp vụ và phân loại tài sản.

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Công tác lưu trữ hồ sơ tài sản tại các bộ phận qua các thời kỳ chưa được chú trọng đúng mức, thiếu tính hệ thống.

+ Cán bộ phụ trách quản lý tài sản công tại xã thường là kiêm nhiệm, thay đổi thường xuyên, khối lượng công việc chuyên môn lớn nên chưa có nhiều thời gian đầu tư sâu cho việc theo dõi biến động tài sản hàng năm.

+ Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài sản tại địa phương còn hạn chế, chủ yếu vẫn thực hiện thủ công trên bảng tính, dẫn đến sai sót trong đối chiếu số liệu.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Về cơ chế, chính sách.

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ: Sớm ban hành các văn bản hướng dẫn cụ thể về trình tự, thủ tục xác lập, xử lý đối với tài sản kết cấu hạ tầng không có sổ đỏ, không xác định được giá trị, hồ sơ liên quan.

- Đẩy mạnh phân cấp, ủy quyền: Xây dựng cơ chế phân cấp, ủy quyền rõ

ràng, mạnh mẽ hơn cho UBND cấp xã trong việc quyết định bảo trì, cải tạo và xử lý tài sản có giá trị nhỏ. Điều này giúp tăng tính chủ động, kịp thời trong việc duy tu hạ tầng, tránh tình trạng chờ đợi phê duyệt từ cấp trên gây hư hỏng tài sản nghiêm trọng hơn.

- Tăng cường tính minh bạch và giám sát:

+ Xây dựng và chuẩn hóa các quy trình công khai thông tin về việc giao, sử dụng và thanh lý tài sản công trên trang thông tin điện tử của xã.

+ Kiến nghị bổ sung cơ chế kiểm tra chéo giữa các cơ quan quản lý nhà nước và vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc xã đối với các tài sản hạ tầng cộng đồng như nhà văn hóa, đường giao thông, công trình nước sạch....

2. Về tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản

- Xây dựng hệ thống định mức linh hoạt và số hóa: Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin, số hóa bảng tra cứu định mức để các đơn vị thụ hưởng (như các phòng ban trực thuộc xã) dễ dàng tra cứu, áp dụng khi lập kế hoạch mua sắm hàng năm.

- Hướng dẫn chi tiết cho tài sản đặc thù:

+ Ban hành hướng dẫn chi tiết về định mức sử dụng, định mức Kinh tế - kỹ thuật trong vận hành và bảo trì đối với các loại tài sản kết cấu hạ tầng đặc thù như: hệ thống cấp nước sạch nông thôn, hệ thống kênh mương thủy lợi nội đồng và các thiết chế văn hóa - thể thao cấp xã.

+ Xác định rõ định mức tiêu hao năng lượng, chi phí sửa chữa định kỳ cho các tài sản hạ tầng để có cơ sở lập dự toán kinh phí duy tu hàng năm, kéo dài tuổi thọ tài sản.

3. Về việc xây dựng Cơ sở dữ liệu

- Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ:

+ Đề xuất xây dựng và hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công theo hướng liên thông từ cấp xã đến Trung ương. Đảm bảo mọi thông tin về tài sản sau khi kiểm kê tại xã Cẩm Duệ được cập nhật trực tuyến, giúp các cơ quan quản lý cấp trên dễ dàng theo dõi và phê duyệt các biến động tài sản.

+ Tăng cường kết nối cơ sở dữ liệu tài sản công với các hệ thống thông tin khác như: Hệ thống quản lý đất đai (đối với quyền sử dụng đất), Hệ thống quản lý ngân sách (đối với nguồn vốn đầu tư) để đảm bảo tính thống nhất về số liệu.

- Ứng dụng công nghệ số và trí tuệ nhân tạo (AI):

+ Kiến nghị triển khai ứng dụng công nghệ số (như mã QR Code, chip RFID) cho từng tài sản để thuận tiện cho việc tra cứu hồ sơ và kiểm kê hàng năm bằng thiết bị cầm tay.

+ Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong việc phân tích dữ liệu tài sản để đưa ra các dự báo về thời hạn cần bảo trì, sửa chữa hoặc cảnh báo các tài sản sắp hết niên hạn sử dụng, giúp xã chủ động trong việc lập kế hoạch đầu tư.

- Bảo đảm chất lượng và tính bảo mật của dữ liệu:

+ Xây dựng quy trình cập nhật dữ liệu thường xuyên, đảm bảo thông tin tài sản luôn đầy đủ, chính xác, kịp thời. Mọi biến động về tài sản (mua mới, điều chuyển, thanh lý) phải được cập nhật ngay vào hệ thống trong thời gian quy định.

+ Tăng cường cơ chế phân quyền truy cập và bảo mật thông tin dữ liệu tài sản quốc gia, đồng thời thiết lập khả năng chia sẻ dữ liệu giữa các phòng ban chuyên môn để phục vụ công tác lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4. Về công tác tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý:

+ Kiến nghị định kỳ, thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn chuyên sâu cho cán bộ phụ trách quản lý tài sản công tại cấp xã về các quy định mới của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và kỹ năng vận hành phần mềm quản lý tài sản.

+ Xây dựng bản mô tả công việc rõ ràng cho vị trí quản lý tài sản, đảm bảo tính kế thừa và liên tục khi có sự thay đổi về nhân sự, tránh tình trạng mất mát hồ sơ, tài liệu trong quá trình bàn giao.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm:

+ Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra định kỳ (hàng quý hoặc 06 tháng) tại các phòng ban và đơn vị trực thuộc xã để kịp thời phát hiện các sai sót trong việc ghi chép sổ sách và hiện trạng sử dụng tài sản.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát:

+ Áp dụng các phần mềm quản lý tài sản trực tuyến để theo dõi biến động tài sản theo thời gian thực. Việc số hóa quy trình báo cáo giúp giảm thiểu thủ tục hành chính bằng giấy tờ và nâng cao độ chính xác của số liệu.

+ Khuyến khích việc lắp đặt các thiết bị giám sát (camera, thiết bị định vị đối với xe công...) và sử dụng các ứng dụng di động để cán bộ có thể báo cáo nhanh hiện trạng hư hỏng của tài sản kết cấu hạ tầng ngay tại hiện trường, giúp việc sửa chữa được tiến hành kịp thời.

- Tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài sản:

+ Thực hiện rà soát, điều chuyển tài sản từ nơi thừa sang nơi thiếu để tránh lãng phí ngân sách mua sắm mới.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Cẩm Duệ. Kính báo cáo Sở Tài chính theo dõi tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, Các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Nam